|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG NGÃI** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 22/NQ-HĐND |  | *Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 8 năm 2025* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025**

**và năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025) nguồn vốn ngân sách địa phương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

**KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;* *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 tháng 2025 của Chính phủ về Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;*

*Xét Tờ trình số 34/TTr-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc* *điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025) nguồn vốn ngân sách địa phương (bao gồm nguồn vốn ngân sách cấp huyện (trước đây)); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương là **36.934,547 tỷ đồng**.

2. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của cấp huyện là **13.312,559 tỷ đồng**, trong đó chuyển vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh là 8.085,192 tỷ đồng, chuyển vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của các xã, phường, đặc khu là 5.227,367 tỷ đồng.

3. Điều chỉnh thông tin chủ đầu tư của một số dự án từ Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh chuyển sang Trung tâm phát triển Quỹ đất tỉnh.

*(Chi tiết tại các Phụ lục 1, Phụ lục 1.1, Phụ lục 3 và*

*các Phụ lục từ 3.1 - 3.22 kèm theo)*

**Điều 2.** Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025), như sau:

1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025

a) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương là 7.593,466 tỷ đồng.

b) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn ngân sách cấp huyện là 2.523,337 tỷ đồng, trong đó chuyển vào kế hoạch đầu tư công năm 2025 của tỉnh là 1.648,237 tỷ đồng, chuyển vào kế hoạch đầu tư công năm 2025 của các xã, phường, đặc khu là 875,1 tỷ đồng.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 2, 3 và các Phụ lục từ số 3.1 - 3.22 kèm theo)*

2. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025

a) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025 nguồn vốn ngân sách tỉnh 993,125 tỷ đồng.

b) Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025 của ngân sách cấp huyện là 117,383 tỷ đồng,trong đó:

- Chuyển vào kế hoạch đầu tư công năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025 của tỉnh là 43,223 tỷ đồng.

- Chuyển vào kế hoạch đầu tư công năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025 của các xã, phường, đặc khu là 67,950 tỷ đồng.

- Kế hoạch đầu tư công năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025 của ngân sách cấp huyện đối ứng các chương trình mục tiêu quốc gia (6,21 tỷ đồng) thực hiện điều chỉnh như Phụ lục 2.2 kèm theo Nghị quyết này.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 2.1, 2.2 kèm theo)*

**Điều 3.** Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm tại khoản 2 Điều 1, điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này, giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo đúng quy định tại điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 tháng 2025 của Chính phủ về Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 8 năm 2025.

2. Các nội dung khác đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thông qua tại Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2025 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương, Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2025 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương không điều chỉnh tại Nghị quyết này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 22 tháng 8 năm 2025./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;  - Bộ Tài chính;  - TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;  - Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;  - Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Các Ban của HĐND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành;  - Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - TT HĐND, UBND các xã, phường và đặc khu;  - Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;  - Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;  - VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh: C-PCVP, các phòng, CV;  - Lưu: VT, Cthđnd(Nmk). | **CHỦ TỊCH** |
| **Nguyễn Đức Tuy** |